



I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

Câu 1: Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1976) không có ý nghĩa nào sau đây?

- A. tạo những điều kiện thuận lợi để cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
- B. tạo những điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước.
- C. tạo những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc và mở rộng quan hệ với các nước.
- D. tạo những khả năng to lớn để cả nước tiến lên đánh thắng giặc Mỹ.

Câu 2: Cuối năm 1974 – đầu 1975, Đảng ta đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong bối cảnh nào?

- A. Mỹ giữ lại hai vạn cô vắn quân sự ở miền Nam.
- B. Quân Sài Gòn trở nên bất lực, yếu ớt.
- C. So sánh lực lượng có lợi cho cách mạng.
- D. Sự can thiệp trở lại bằng quân sự của Mỹ hạn chế.

Câu 3: Trong Kế hoạch giải phóng miền Nam, Bộ chính trị nhấn mạnh, cả năm 1975 là

- A. cơ hội.
- B. thách thức.
- C. thời cơ.
- D. thuận lợi.

Câu 4: Sau chiến thắng Đường 14 -Phước Long (12/12/1974 – 6/1/1975) của ta, chính quyền Sài Gòn

- A. phản ứng mạnh, dùng áp lực quân sự đe dọa từ xa.
- B. phản ứng yếu ớt, dùng áp lực quân sự đe dọa từ xa.
- C. phản ứng mạnh, đưa quân đến hòng chiếm lại nhưng thất bại.
- D. phản ứng yếu ớt, đưa quân đến chiếm lại, nhưng thất bại.

Câu 5: Cuộc phản công của Việt Nam trong đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam là thực hiện

- A. quyền tự vệ chính đáng của nhân dân ta.
- B. hành động bảo vệ vùng đất ở biên giới.
- C. sự giúp sức với quân cách mạng Campuchia.
- D. sự cứng rắn trong chính sách ngoại giao của Việt Nam.

Câu 6: Kỳ họp đầu tiên, Quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất đã thông qua

- A. đường lối đổi mới đất nước trong giai đoạn mới.
- B. chính sách phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.
- C. thông qua Hiến pháp nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.
- D. chính sách đối nội, đối ngoại của nhà nước Việt Nam.

Câu 7: Trong đường lối đổi mới đất nước của Đảng (12/1986) xác định: đổi mới phải

- A. cụ thể và đầy đủ.
- B. đầy đủ và toàn diện.
- C. cụ thể và đồng bộ.
- D. toàn diện và đồng bộ.

Câu 8: Sau Đại thắng mùa Xuân 1975, tình hình miền Nam Việt Nam có đặc điểm gì nổi bật?

- A. Mỹ dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm.
- B. Miền Nam đã hoàn toàn giải phóng.
- C. Miền Nam chưa được giải phóng.
- D. Chính quyền Sài Gòn tiếp tục cai trị.

Câu 9: Trong chiến dịch Hồ Chí Minh (1975), lực lượng vũ trang đóng vai trò

- A. nòng cốt, chỉ phối.
- B. mở đầu, xung kích.
- C. hỗ trợ, xung kích.
- D. quyết định thắng lợi.



Câu 10: Trong Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975, Chiến dịch nào được mệnh danh là “thần tốc, bất ngờ, táo bạo”?

A. Điện Biên Phủ.

B. Huế - Đà Nẵng.

C. Hồ Chí Minh.

D. Tây Nguyên.

Câu 11: Thực hiện nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 21, từ cuối năm 1973 ta đã thực hiện hoạt động quân sự nào?

A. đánh trả địch, bảo vệ vùng giải phóng.

B. Đánh địch ở vùng Đông Nam Bộ.

C. giải phóng đường 14 – Phước Long.

D. đánh địch ở đồng bằng Sông Cửu Long.

Câu 12: Nhiệm vụ của năm cánh quân khi tiến vào trung tâm Sài Gòn trong chiến dịch Hồ Chí Minh là

A. uy hiếp lực lượng phòng thủ của địch.

B. chọc tuyến phòng thủ vòng ngoài của địch.

C. đánh chiếm cơ quan đầu não của địch.

D. bắt sống toàn bộ nội các Sài Gòn.

Câu 13: Hội nghị Hiệp thương chính trị (11/1975) giữa đoàn đại biểu hai miền Nam – Bắc bàn về thống nhất đất nước họp tại

A. Hải Phòng.

B. Hà Nội.

C. Sài Gòn.

D. Đà Nẵng.

Câu 14: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng giá trị của chiến thắng lợi đường 14 – Phước Long (12/12/1974- 6/1/1975)?

A. trận mở màn chiến lược.

B. trận trinh sát chiến lược.

C. trận tập kích chiến lược.

D. trận nghi binh chiến lược.

Câu 15: Sau đại thắng mùa Xuân 1975, Tổ quốc Việt Nam được thống nhất về mặt

A. chính trị.

B. nhà nước.

C. pháp luật.

D. lãnh thổ.

Câu 16: Từ nhận định nào, Bộ Chính trị trung ương Đảng chọn Tây Nguyên làm hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975?

A. Tây Nguyên là địa bàn chiến lược quan trọng, địch tập trung lực lượng mạnh.

B. Tây Nguyên là địa bàn chiến lược quan trọng, nhưng địch bố phòng sơ hở.

C. Tây Nguyên là vùng cao nguyên, không giữ vai trò quan trọng chiến lược.

D. Tây Nguyên là vùng dân tộc thiểu số, địch bố trí lực lượng mỏng, sơ hở.

Câu 17: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (7/1973) chủ trương đấu tranh chống Mĩ và chính quyền Sài Gòn trên cả ba mặt trận

A. quân sự, kinh tế, ngoại giao.

B. chính trị, quân sự, ngoại giao.

C. chính trị, kinh tế, văn hóa.

D. văn hóa, chính trị, ngoại giao.

Câu 18: Năm 1979, nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ nào trong cuộc đấu tranh bảo vệ lãnh thổ Tổ quốc?

A. chiến đấu chống quân xâm lược Trung Quốc.

B. chiến đấu chống đế quốc Mĩ xâm lược.

C. chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược.

D. chiến đấu chống tập đoàn Pôn Pốt xâm lược.

Câu 19: Kỳ họp đầu tiên, Quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất đã quyết định

A. tên nước là Việt Nam dân chủ cộng hòa.

B. tên nước là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

C. thành lập mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

D. đề ra nhiệm vụ thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

Câu 20: Thắng lợi của Chiến dịch Tây Nguyên đã chuyển cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước

A. từ thế giữ gìn lực lượng, sang thế tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.

- B. đi từ khởi nghĩa từng phần, tiến lên Tổng khởi nghĩa, giành chính quyền về tay nhân dân.
- C. từ tiến công ở Tây Nguyên, chuyển sang tiến công ở Huế - Đà Nẵng và Hồ Chí Minh.
- D. từ tiến công chiến lược ở Tây Nguyên phát triển thành tổng tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.

Câu 21: Trong cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam, quân đội Việt Nam đã đối đầu với lực lượng

- A. quân đội Campuchia.
- B. quân Thái Lan.
- C. quân Pôn Pốt.
- D. quân Trung Quốc.

Câu 22: Thực tế thắng lợi của ta ở đường 14 - Phước Long (12/12/1974 – 6/1/1975) cùng phản ứng của Mỹ và chính quyền Sài Gòn sau đó cho thấy

- A. khả năng can thiệp trở lại rất cao của Mỹ.
- B. sự lớn mạnh và khả năng thắng lớn của quân ta.
- C. quân đội Sài Gòn đã hoàn toàn tan rã. .
- D. chúng ta đã hoàn toàn đánh thắng quân Mỹ.

Câu 23: Đầu năm 1975, phối hợp với đấu tranh quân sự, quân ta ở miền Nam đẩy mạnh đấu tranh

- A. chính trị, xã hội.
- B. chính trị, ngoại giao.
- C. kinh tế, chính trị.
- D. kinh tế, ngoại giao.

Câu 24: Sau Hiệp định Pari ta đã hoàn thành được nhiệm vụ nào?

- A. thống nhất đất nước
- B. đánh cho nguy nhào
- C. Đổi mới đất nước
- D. đánh cho Mỹ cút

Câu 25: Nội dung nào dưới đây là nguyên nhân khách quan tác động đến việc Đảng ta đề ra đường lối đổi mới đất nước (12/1986)?

- A. cuộc khủng hoảng toàn diện, trầm trọng ở Liên Xô.
- B. cuộc khủng hoảng trầm trọng của nền kinh tế thế giới.
- C. tình trạng lạc hậu của các nước Đông Nam Á.
- D. sự phát triển nhanh chóng của tổ chức ASEAN.

Câu 26: Đường lối đổi mới của Đảng cộng sản Việt Nam (12/1986) có điểm tương đồng gì so với công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc (12/1978)?

- A. lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm.
- B. lấy đổi mới chính trị làm trọng tâm.
- C. lấy đổi mới văn hóa làm trọng tâm.
- D. lấy đổi mới xã hội làm trọng tâm.

Câu 27: Đảng cộng sản Việt Nam đề ra đường lối đổi mới trong bối cảnh đất nước như thế nào?

- A. lâm vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng về kinh tế - xã hội.
- B. vừa hoàn thành công cuộc giải phóng miền Nam.
- C. cả hai miền đã hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mỹ cút”.
- D. đã hoàn thành thống nhất về mặt lãnh thổ và nhà nước.

Câu 28: Hội nghị lần thứ 24 Ban chấp hành Trung ương Đảng (9/1975) đã đề ra nhiệm vụ

- A. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- B. hoàn thành giải phóng miền Nam trong năm 1975.
- C. tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
- D. tiến hành đổi mới đất nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ra giành thắng lợi do những nguyên nhân chủ quan nào? (1,5 điểm).

Câu 2. Trình bày nội dung đường lối đổi mới về kinh tế của Đảng ta đề ra vào tháng 12/1986. (1,5 điểm).

----- HẾT -----

Họ và tên:.....SBD:.....



I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

Câu 1: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng giá trị của chiến thắng lợi đường 14 – Phước Long (12/12/1974- 6/1/1975)?

- A. trận mở màn chiến lược.
- B. trận trinh sát chiến lược.
- C. trận tập kích chiến lược.
- D. trận nghi binh chiến lược.

Câu 2: Kỳ họp đầu tiên, Quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất đã thông qua

- A. chính sách đối nội, đối ngoại của nhà nước Việt Nam.
- B. đường lối đổi mới đất nước trong giai đoạn mới.
- C. thông qua Hiến pháp nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.
- D. chính sách phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Câu 3: Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1976) không có ý nghĩa nào sau đây?

- A. tạo những khả năng to lớn để cả nước tiến lên đánh thắng giặc Mỹ.
- B. tạo những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc và mở rộng quan hệ với các nước.
- C. tạo những điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước.
- D. tạo những điều kiện thuận lợi để cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 4: Trong chiến dịch Hồ Chí Minh (1975), lực lượng vũ trang đóng vai trò

- A. hỗ trợ, xung kích.
- B. mở đầu, xung kích.
- C. nòng cốt, chi phối.
- D. quyết định thắng lợi.

Câu 5: Sau đại thắng mùa Xuân 1975, Tổ quốc Việt Nam được thống nhất về mặt

- A. nhà nước.
- B. pháp luật.
- C. chính trị.
- D. lãnh thổ.

Câu 6: Nội dung nào dưới đây là nguyên nhân khách quan tác động đến việc Đảng ta đề ra đường lối đổi mới đất nước (12/1986)?

- A. cuộc khủng hoảng toàn diện, trầm trọng ở Liên Xô.
- B. cuộc khủng hoảng trầm trọng của nền kinh tế thế giới.
- C. tình trạng lạc hậu của các nước Đông Nam Á.
- D. sự phát triển nhanh chóng của tổ chức ASEAN.

Câu 7: Thực hiện nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 21, từ cuối năm 1973 ta đã thực hiện hoạt động quân sự nào?

- A. đánh trả địch, bảo vệ vùng giải phóng.
- B. Đánh địch ở vùng Đông Nam Bộ.
- C. giải phóng đường 14 – Phước Long.
- D. đánh địch ở đồng bằng Sông Cửu Long.

Câu 8: Sau Đại thắng mùa Xuân 1975, tình hình miền Nam Việt Nam có đặc điểm gì nổi bật?

- A. Chính quyền Sài Gòn tiếp tục cai trị.
- B. Miền Nam chưa được giải phóng.
- C. Mỹ dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm.
- D. Miền Nam đã hoàn toàn giải phóng.

Câu 9: Đảng cộng sản Việt Nam đề ra đường lối đổi mới trong bối cảnh đất nước như thế nào?

- A. lâm vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng về kinh tế - xã hội.
- B. vừa hoàn thành công cuộc giải phóng miền Nam.
- C. cả hai miền đã hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mỹ cút”.
- D. đã hoàn thành thống nhất về mặt lãnh thổ và nhà nước.



Câu 10: Nhiệm vụ của năm cánh quân khi tiến vào trung tâm Sài Gòn trong chiến dịch Hồ Chí Minh là

- A. uy hiếp lực lượng phòng thủ của địch.
- B. chọc tuyến phòng thủ vòng ngoài của địch.
- C. đánh chiếm cơ quan đầu não của địch.
- D. bắt sống toàn bộ nội các Sài Gòn.

Câu 11: Từ nhận định nào, Bộ Chính trị trung ương Đảng chọn Tây Nguyên làm hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975?

- A. Tây Nguyên là địa bàn chiến lược quan trọng, địch tập trung lực lượng mạnh.
- B. Tây Nguyên là địa bàn chiến lược quan trọng, nhưng địch bố phòng sơ hở.
- C. Tây Nguyên là vùng cao nguyên, không giữ vai trò quan trọng chiến lược.
- D. Tây Nguyên là vùng dân tộc thiểu số, địch bố trí lực lượng mỏng, sơ hở.

Câu 12: Hội nghị Hiệp thương chính trị (11/1975) giữa đoàn đại biểu hai miền Nam – Bắc bàn về thống nhất đất nước họp tại

- A. Hải Phòng.
- B. Hà Nội.
- C. Sài Gòn.
- D. Đà Nẵng.

Câu 13: Sau chiến thắng Đường 14 -Phước Long (12/12/1974 – 6/1/1975) của ta, chính quyền Sài Gòn

- A. phản ứng mạnh, dùng áp lực quân sự đe dọa từ xa.
- B. phản ứng yếu ớt, đưa quân đến chiếm lại, nhưng thất bại.
- C. phản ứng mạnh, đưa quân đến hòng chiếm lại nhưng thất bại.
- D. phản ứng yếu ớt, dùng áp lực quân sự đe dọa từ xa.

Câu 14: Trong Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975, Chiến dịch nào được mệnh danh là “thần tốc, bất ngờ, táo bạo”?

- A. Điện Biên Phủ.
- B. Tây Nguyên.
- C. Huế - Đà Nẵng.
- D. Hồ Chí Minh.

Câu 15: Cuối năm 1974 – đầu 1975, Đảng ta đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong bối cảnh nào?

- A. Sự can thiệp trở lại bằng quân sự của Mỹ hạn chế.
- B. Mỹ giữ lại hai vạn cố vấn quân sự ở miền Nam.
- C. So sánh lực lượng có lợi cho cách mạng.
- D. Quân Sài Gòn trở nên bất lực, yếu ớt.

Câu 16: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (7/1973) chủ trương đấu tranh chống Mỹ và chính quyền Sài Gòn trên cả ba mặt trận

- A. quân sự, kinh tế, ngoại giao.
- B. chính trị, quân sự, ngoại giao.
- C. chính trị, kinh tế, văn hóa.
- D. văn hóa, chính trị, ngoại giao.

Câu 17: Kỳ họp đầu tiên, Quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất đã quyết định

- A. đề ra nhiệm vụ thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- B. thành lập mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.
- C. tên nước là Việt Nam dân chủ cộng hòa.
- D. tên nước là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Câu 18: Trong Kế hoạch giải phóng miền Nam, Bộ chính trị nhấn mạnh, cả năm 1975 là

- A. thuận lợi.
- B. cơ hội.
- C. thời cơ.
- D. thách thức.

Câu 19: Thắng lợi của Chiến dịch Tây Nguyên đã chuyển cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

- A. từ thế giữ gìn lực lượng, sang thế tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.
- B. đi từ khởi nghĩa từng phần, tiến lên Tổng khởi nghĩa, giành chính quyền về tay nhân dân.
- C. từ tiến công ở Tây Nguyên, chuyển sang tiến công ở Huế - Đà Nẵng và Hồ Chí Minh.
- D. từ tiến công chiến lược ở Tây Nguyên phát triển thành tổng tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.

Câu 20: Trong cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam, quân đội Việt Nam đã đối đầu với lực lượng

- A. quân đội Campuchia.
- B. quân Thái Lan.
- C. quân Pôn Pốt.
- D. quân Trung Quốc.

Câu 21: Năm 1979, nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ nào trong cuộc đấu tranh bảo vệ lãnh thổ Tổ quốc?

- A. chiến đấu chống quân xâm lược Trung Quốc.
- B. chiến đấu chống tập đoàn Pôn Pốt xâm lược.
- C. chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược.
- D. chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Câu 22: Đầu năm 1975, phối hợp với đấu tranh quân sự, quân ta ở miền Nam đẩy mạnh đấu tranh

- A. chính trị, xã hội.
- B. chính trị, ngoại giao.
- C. kinh tế, chính trị.
- D. kinh tế, ngoại giao.

Câu 23: Sau Hiệp định Pari ta đã hoàn thành được nhiệm vụ nào?

- A. thống nhất đất nước
- B. đánh cho ngụy nhào
- C. Đổi mới đất nước
- D. đánh cho Mỹ cút

Câu 24: Trong đường lối đổi mới đất nước của Đảng (12/1986) xác định: đổi mới phải

- A. cụ thể và đầy đủ.
- B. toàn diện và đồng bộ.
- C. cụ thể và đồng bộ.
- D. đầy đủ và toàn diện.

Câu 25: Đường lối đổi mới của Đảng cộng sản Việt Nam (12/1986) có điểm tương đồng gì so với công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc (12/1978)?

- A. lấy đổi mới chính trị làm trọng tâm.
- B. lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm.
- C. lấy đổi mới văn hóa làm trọng tâm.
- D. lấy đổi mới xã hội làm trọng tâm.

Câu 26: Hội nghị lần thứ 24 Ban chấp hành Trung ương Đảng (9/1975) đã đề ra nhiệm vụ

- A. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- B. hoàn thành giải phóng miền Nam trong năm 1975.
- C. tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
- D. tiến hành đổi mới đất nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Câu 27: Cuộc phản công của Việt Nam trong đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam là thực hiện

- A. sự giúp sức với quân cách mạng Campuchia.
- B. quyền tự vệ chính đáng của nhân dân ta.
- C. sự cứng rắn trong chính sách ngoại giao của Việt Nam.
- D. hành động bảo vệ vùng đất ở biên giới.

Câu 28: Thực tế thắng lợi của ta ở đường 14 - Phước Long (12/12/1974 – 6/1/1975) cùng phản ứng của Mỹ và chính quyền Sài Gòn sau đó cho thấy

- A. khả năng can thiệp trở lại rất cao của Mỹ.
- B. quân đội Sài Gòn đã hoàn toàn tan rã. .
- C. sự lớn mạnh và khả năng thắng lớn của quân ta.
- D. chúng ta đã hoàn toàn đánh thắng quân Mỹ.

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ra giành thắng lợi do những nguyên nhân chủ quan nào? (1,5 điểm).

Câu 2. Trình bày nội dung đường lối đổi mới về kinh tế của Đảng ta đề ra vào tháng 12/1986. (1,5 điểm).

----- HẾT -----

Họ và tên:.....SBD:.....

I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

Câu 1: Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1976) không có ý nghĩa nào sau đây?

- A. tạo những khả năng to lớn để cả nước tiến lên đánh thắng giặc Mĩ.
- B. tạo những điều kiện thuận lợi để cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
- C. tạo những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc và mở rộng quan hệ với các nước.
- D. tạo những điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước.

Câu 2: Nội dung nào dưới đây là nguyên nhân khách quan tác động đến việc Đảng ta đề ra đường lối đổi mới đất nước (12/1986)?

- A. cuộc khủng hoảng toàn diện, trầm trọng ở Liên Xô.
- B. cuộc khủng hoảng trầm trọng của nền kinh tế thế giới.
- C. tình trạng lạc hậu của các nước Đông Nam Á.
- D. sự phát triển nhanh chóng của tổ chức ASEAN.

Câu 3: Trong chiến dịch Hồ Chí Minh (1975), lực lượng vũ trang đóng vai trò

- A. hỗ trợ, xung kích.
- B. mở đầu, xung kích.
- C. nòng cốt, chi phối.
- D. quyết định thắng lợi.

Câu 4: Cuộc phản công của Việt Nam trong đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam là thực hiện

- A. sự giúp sức với quân cách mạng Campuchia.
- B. quyền tự vệ chính đáng của nhân dân ta.
- C. sự cứng rắn trong chính sách ngoại giao của Việt Nam.
- D. hành động bảo vệ vùng đất ở biên giới.

Câu 5: Nhiệm vụ của năm cánh quân khi tiến vào trung tâm Sài Gòn trong chiến dịch Hồ Chí Minh là

- A. uy hiếp lực lượng phòng thủ của địch.
- B. đánh chiếm cơ quan đầu não của địch.
- C. bắt sống toàn bộ nội các Sài Gòn.
- D. chọc tuyến phòng thủ vòng ngoài của địch.

Câu 6: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng giá trị của chiến thắng lợi đường 14 – Phước Long (12/12/1974- 6/1/1975)?

- A. trận trình sát chiến lược.
- B. trận nghi binh chiến lược.
- C. trận tập kích chiến lược.
- D. trận mở màn chiến lược.

Câu 7: Thắng lợi của Chiến dịch Tây Nguyên đã chuyển cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước

- A. từ thế giữ gìn lực lượng, sang thế tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.
- B. từ tiến công chiến lược ở Tây Nguyên phát triển thành tổng tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.
- C. đi từ khởi nghĩa từng phần, tiến lên Tổng khởi nghĩa, giành chính quyền về tay nhân dân.
- D. từ tiến công ở Tây Nguyên, chuyển sang tiến công ở Huế - Đà Nẵng và Hồ Chí Minh.

Câu 8: Sau Hiệp định Pari ta đã hoàn thành được nhiệm vụ nào?

- A. thống nhất đất nước
- B. đánh cho ngụy nhào
- C. Đổi mới đất nước
- D. đánh cho Mỹ cút

Câu 9: Kỳ họp đầu tiên, Quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất đã thông qua

- A. chính sách đối nội, đối ngoại của nhà nước Việt Nam.
- B. chính sách phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.
- C. thông qua Hiến pháp nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

D. đường lối đổi mới đất nước trong giai đoạn mới.

Câu 10: Đường lối đổi mới của Đảng cộng sản Việt Nam (12/1986) có điểm tương đồng gì so với công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc (12/1978)?

A. lấy đổi mới chính trị làm trọng tâm.

B. lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm.

C. lấy đổi mới văn hóa làm trọng tâm.

D. lấy đổi mới xã hội làm trọng tâm.

Câu 11: Từ nhận định nào, Bộ Chính trị trung ương Đảng chọn Tây Nguyên làm hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975?

A. Tây Nguyên là vùng dân tộc thiểu số, địch bố trí lực lượng mỏng, sơ hở.

B. Tây Nguyên là vùng cao nguyên, không giữ vai trò quan trọng chiến lược.

C. Tây Nguyên là địa bàn chiến lược quan trọng, địch tập trung lực lượng mạnh.

D. Tây Nguyên là địa bàn chiến lược quan trọng, nhưng địch bố phòng sơ hở.

Câu 12: Sau chiến thắng Đường 14 -Phước Long (12/12/1974 – 6/1/1975) của ta, chính quyền Sài Gòn

A. phản ứng mạnh, dùng áp lực quân sự đe dọa từ xa.

B. phản ứng yếu ớt, đưa quân đến chiếm lại, nhưng thất bại.

C. phản ứng mạnh, đưa quân đến hòng chiếm lại nhưng thất bại.

D. phản ứng yếu ớt, dùng áp lực quân sự đe dọa từ xa.

Câu 13: Trong Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975, Chiến dịch nào được mệnh danh là “thần tốc, bất ngờ, táo bạo”?

A. Điện Biên Phủ.

B. Tây Nguyên.

C. Huế - Đà Nẵng.

D. Hồ Chí Minh.

Câu 14: Kỳ họp đầu tiên, Quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất đã quyết định

A. tên nước là Việt Nam dân chủ cộng hòa.

B. đề ra nhiệm vụ thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

C. tên nước là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

D. thành lập mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

Câu 15: Sau Đại thắng mùa Xuân 1975, tình hình miền Nam Việt Nam có đặc điểm gì nổi bật?

A. Miền Nam chưa được giải phóng.

B. Chính quyền Sài Gòn tiếp tục cai trị.

C. Mĩ dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm.

D. Miền Nam đã hoàn toàn giải phóng.

Câu 16: Cuối năm 1974 – đầu 1975, Đảng ta đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong bối cảnh nào?

A. Sự can thiệp trở lại bằng quân sự của Mĩ hạn chế.

B. Mĩ giữ lại hai vạn cố vấn quân sự ở miền Nam.

C. So sánh lực lượng có lợi cho cách mạng.

D. Quân Sài Gòn trở nên bất lực, yếu ớt.

Câu 17: Trong Kế hoạch giải phóng miền Nam, Bộ chính trị nhấn mạnh, cả năm 1975 là

A. thuận lợi.

B. thách thức.

C. thời cơ.

D. cơ hội.

Câu 18: Đầu năm 1975, phối hợp với đấu tranh quân sự, quân ta ở miền Nam đẩy mạnh đấu tranh

A. chính trị, xã hội.

B. chính trị, ngoại giao.

C. kinh tế, chính trị.

D. kinh tế, ngoại giao.

Câu 19: Trong đường lối đổi mới đất nước của Đảng (12/1986) xác định: đổi mới phải

A. cụ thể và đồng bộ.

B. đầy đủ và toàn diện.

C. cụ thể và đầy đủ.

D. toàn diện và đồng bộ.

Câu 20: Năm 1979, nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ nào trong cuộc đấu tranh bảo vệ lãnh thổ Tổ quốc?

A. chiến đấu chống tập đoàn Pôn Pốt xâm lược.

- B. chiến đấu chống quân xâm lược Trung Quốc.
- C. chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược.
- D. chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Câu 21: Hội nghị Hiệp thương chính trị (11/1975) giữa đoàn đại biểu hai miền Nam – Bắc bàn về thống nhất đất nước họp tại

- A. Hải Phòng.
- B. Sài Gòn.
- C. Đà Nẵng.
- D. Hà Nội.

Câu 22: Thực hiện nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 21, từ cuối năm 1973 ta đã thực hiện hoạt động quân sự nào?

- A. đánh trả địch, bảo vệ vùng giải phóng.
- B. Đánh địch ở vùng Đông Nam Bộ.
- C. đánh địch ở đồng bằng Sông Cửu Long.
- D. giải phóng đường 14 – Phước Long.

Câu 23: Thực tế thắng lợi của ta ở đường 14 - Phước Long (12/12/1974 – 6/1/1975) cùng phản ứng của Mỹ và chính quyền Sài Gòn sau đó cho thấy

- A. khả năng can thiệp trở lại rất cao của Mỹ.
- B. quân đội Sài Gòn đã hoàn toàn tan rã. .
- C. sự lớn mạnh và khả năng thắng lớn của quân ta.
- D. chúng ta đã hoàn toàn đánh thắng quân Mỹ.

Câu 24: Trong cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam, quân đội Việt Nam đã đối đầu với lực lượng

- A. quân Trung Quốc.
- B. quân đội Campuchia.
- C. quân Pôn Pốt.
- D. quân Thái Lan.

Câu 25: Hội nghị lần thứ 24 Ban chấp hành Trung ương Đảng (9/1975) đã đề ra nhiệm vụ

- A. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- B. hoàn thành giải phóng miền Nam trong năm 1975.
- C. tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
- D. tiến hành đổi mới đất nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Câu 26: Sau đại thắng mùa Xuân 1975, Tổ quốc Việt Nam được thống nhất về mặt

- A. chính trị.
- B. nhà nước.
- C. pháp luật.
- D. lãnh thổ.

Câu 27: Đảng cộng sản Việt Nam đề ra đường lối đổi mới trong bối cảnh đất nước như thế nào?

- A. vừa hoàn thành công cuộc giải phóng miền Nam.
- B. đã hoàn thành thống nhất về mặt lãnh thổ và nhà nước.
- C. lâm vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng về kinh tế - xã hội.
- D. cả hai miền đã hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mỹ cút”.

Câu 28: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (7/1973) chủ trương đấu tranh chống Mỹ và chính quyền Sài Gòn trên cả ba mặt trận

- A. chính trị, quân sự, ngoại giao.
- B. chính trị, kinh tế, văn hóa.
- C. quân sự, kinh tế, ngoại giao.
- D. văn hóa, chính trị, ngoại giao.

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ra giành thắng lợi do những nguyên nhân chủ quan nào? (1,5 điểm)

Câu 2. Trình bày nội dung đường lối đổi mới về kinh tế của Đảng ta đề ra vào tháng 12/1986. (1,5 điểm)

----- HẾT -----

Họ và tên:.....SBD:.....

I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

Câu 1: Cuối năm 1974 – đầu 1975, Đảng ta đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong bối cảnh nào?

- A. Sự can thiệp trở lại bằng quân sự của Mỹ hạn chế.
- B. Mỹ giữ lại hai vạn cố vấn quân sự ở miền Nam.
- C. So sánh lực lượng có lợi cho cách mạng.
- D. Quân Sài Gòn trở nên bất lực, yếu ớt.

Câu 2: Thắng lợi của Chiến dịch Tây Nguyên đã chuyển cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

- A. từ thế giữ gìn lực lượng, sang thế tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.
- B. từ tiến công ở Tây Nguyên, chuyển sang tiến công ở Huế - Đà Nẵng và Hồ Chí Minh.
- C. đi từ khởi nghĩa từng phần, tiến lên Tổng khởi nghĩa, giành chính quyền về tay nhân dân.
- D. từ tiến công chiến lược ở Tây Nguyên phát triển thành tổng tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.

Câu 3: Trong chiến dịch Hồ Chí Minh (1975), lực lượng vũ trang đóng vai trò

- A. quyết định thắng lợi.
- B. mở đầu, xung kích.
- C. hỗ trợ, xung kích.
- D. nòng cốt, chỉ phối.

Câu 4: Kỳ họp đầu tiên, Quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất đã thông qua

- A. chính sách đối nội, đối ngoại của nhà nước Việt Nam.
- B. chính sách phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.
- C. thông qua Hiến pháp nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.
- D. đường lối đổi mới đất nước trong giai đoạn mới.

Câu 5: Cuộc phản công của Việt Nam trong đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam là thực hiện

- A. hành động bảo vệ vùng đất ở biên giới.
- B. quyền tự vệ chính đáng của nhân dân ta.
- C. sự giúp sức với quân cách mạng Campuchia.
- D. sự cứng rắn trong chính sách ngoại giao của Việt Nam.

Câu 6: Đảng cộng sản Việt Nam đề ra đường lối đổi mới trong bối cảnh đất nước như thế nào?

- A. lâm vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng về kinh tế - xã hội.
- B. vừa hoàn thành công cuộc giải phóng miền Nam.
- C. cả hai miền đã hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mỹ cút”.
- D. đã hoàn thành thống nhất về mặt lãnh thổ và nhà nước.

Câu 7: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng giá trị của chiến thắng lợi đường 14 – Phước Long (12/12/1974- 6/1/1975)?

- A. trận mở màn chiến lược.
- B. trận tập kích chiến lược.
- C. trận nghi binh chiến lược.
- D. trận trinh sát chiến lược.

Câu 8: Đầu năm 1975, phối hợp với đấu tranh quân sự, quân ta ở miền Nam đẩy mạnh đấu tranh

- A. chính trị, ngoại giao.
- B. chính trị, xã hội.
- C. kinh tế, chính trị.
- D. kinh tế, ngoại giao.

Câu 9: Từ nhận định nào, Bộ Chính trị trung ương Đảng chọn Tây Nguyên làm hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975?

- A. Tây Nguyên là vùng dân tộc thiểu số, địch bố trí lực lượng mỏng, sơ hở.
- B. Tây Nguyên là địa bàn chiến lược quan trọng, địch tập trung lực lượng mạnh.
- C. Tây Nguyên là vùng cao nguyên, không giữ vai trò quan trọng chiến lược.
- D. Tây Nguyên là địa bàn chiến lược quan trọng, nhưng địch bố phòng sơ hở.

Câu 10: Thực tế thắng lợi của ta ở đường 14 - Phước Long (12/12/1974 – 6/1/1975) cùng phản ứng của Mỹ và chính quyền Sài Gòn sau đó cho thấy

- A. khả năng can thiệp trở lại rất cao của Mỹ.
- B. sự lớn mạnh và khả năng thắng lớn của quân ta.
- C. quân đội Sài Gòn đã hoàn toàn tan rã. .
- D. chúng ta đã hoàn toàn đánh thắng quân Mỹ.

Câu 11: Sau chiến thắng Đường 14 -Phước Long (12/12/1974 – 6/1/1975) của ta, chính quyền Sài Gòn

- A. phản ứng mạnh, dùng áp lực quân sự đe dọa từ xa.
- B. phản ứng yếu ớt, đưa quân đến chiếm lại, nhưng thất bại.
- C. phản ứng mạnh, đưa quân đến hòng chiếm lại nhưng thất bại.
- D. phản ứng yếu ớt, dùng áp lực quân sự đe dọa từ xa.

Câu 12: Thực hiện nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 21, từ cuối năm 1973 ta đã thực hiện hoạt động quân sự nào?

- A. đánh địch ở đồng bằng Sông Cửu Long.
- B. Đánh địch ở vùng Đông Nam Bộ.
- C. đánh trả địch, bảo vệ vùng giải phóng.
- D. giải phóng đường 14 – Phước Long.

Câu 13: Trong Kế hoạch giải phóng miền Nam, Bộ chính trị nhấn mạnh, cả năm 1975 là

- A. thời cơ.
- B. cơ hội.
- C. thách thức.
- D. thuận lợi.

Câu 14: Trong cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam, quân đội Việt Nam đã đối đầu với lực lượng

- A. quân Trung Quốc.
- B. quân đội Campuchia.
- C. quân Pôn Pốt.
- D. quân Thái Lan.

Câu 15: Sau Đại thắng mùa Xuân 1975, tình hình miền Nam Việt Nam có đặc điểm gì nổi bật?

- A. Miền Nam chưa được giải phóng.
- B. Mỹ dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm.
- C. Chính quyền Sài Gòn tiếp tục cai trị.
- D. Miền Nam đã hoàn toàn giải phóng.

Câu 16: Nhiệm vụ của năm cánh quân khi tiến vào trung tâm Sài Gòn trong chiến dịch Hồ Chí Minh là

- A. bắt sống toàn bộ nội các Sài Gòn.
- B. chọc tuyến phòng thủ vòng ngoài của địch.
- C. đánh chiếm cơ quan đầu não của địch.
- D. uy hiếp lực lượng phòng thủ của địch.

Câu 17: Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1976) không có ý nghĩa nào sau đây?

- A. tạo những điều kiện thuận lợi để cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
- B. tạo những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc và mở rộng quan hệ với các nước.
- C. tạo những khả năng to lớn để cả nước tiến lên đánh thắng giặc Mỹ.
- D. tạo những điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước.

Câu 18: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (7/1973) chủ trương đấu tranh chống Mỹ và chính quyền Sài Gòn trên cả ba mặt trận

- A. chính trị, quân sự, ngoại giao.
- B. quân sự, kinh tế, ngoại giao.
- C. chính trị, kinh tế, văn hóa.
- D. văn hóa, chính trị, ngoại giao.

Câu 19: Năm 1979, nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ nào trong cuộc đấu tranh bảo vệ lãnh thổ Tổ quốc?

- A. chiến đấu chống tập đoàn Pôn Pốt xâm lược.
- B. chiến đấu chống quân xâm lược Trung Quốc.
- C. chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược.
- D. chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Câu 20: Hội nghị Hiệp thương chính trị (11/1975) giữa đoàn đại biểu hai miền Nam – Bắc bàn về thống nhất đất nước họp tại

- A. Hải Phòng.
- B. Sài Gòn.
- C. Đà Nẵng.
- D. Hà Nội.

Câu 21: Hội nghị lần thứ 24 Ban chấp hành Trung ương Đảng (9/1975) đã đề ra nhiệm vụ

- A. tiến hành đổi mới đất nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.
- B. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- C. tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
- D. hoàn thành giải phóng miền Nam trong năm 1975.

Câu 22: Trong Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975, Chiến dịch nào được mệnh danh là “thần tốc, bất ngờ, táo bạo”?

- A. Điện Biên Phủ.
- B. Tây Nguyên.
- C. Hồ Chí Minh.
- D. Huế - Đà Nẵng.

Câu 23: Sau Hiệp định Pari ta đã hoàn thành được nhiệm vụ nào?

- A. Đổi mới đất nước
- B. đánh cho ngụy nhào
- C. thống nhất đất nước
- D. đánh cho Mỹ cút

Câu 24: Nội dung nào dưới đây là nguyên nhân khách quan tác động đến việc Đảng ta đề ra đường lối đổi mới đất nước (12/1986)?

- A. cuộc khủng hoảng trầm trọng của nền kinh tế thế giới.
- B. cuộc khủng hoảng toàn diện, trầm trọng ở Liên Xô.
- C. sự phát triển nhanh chóng của tổ chức ASEAN.
- D. tình trạng lạc hậu của các nước Đông Nam Á.

Câu 25: Sau đại thắng mùa Xuân 1975, Tổ quốc Việt Nam được thống nhất về mặt

- A. chính trị.
- B. nhà nước.
- C. pháp luật.
- D. lãnh thổ.

Câu 26: Đường lối đổi mới của Đảng cộng sản Việt Nam (12/1986) có điểm tương đồng gì so với công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc (12/1978)?

- A. lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm.
- B. lấy đổi mới chính trị làm trọng tâm.
- C. lấy đổi mới văn hóa làm trọng tâm.
- D. lấy đổi mới xã hội làm trọng tâm.

Câu 27: Trong đường lối đổi mới đất nước của Đảng (12/1986) xác định: đổi mới phải

- A. cụ thể và đồng bộ.
- B. đầy đủ và toàn diện.
- C. cụ thể và đầy đủ.
- D. toàn diện và đồng bộ.

Câu 28: Kỳ họp đầu tiên, Quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất đã quyết định

- A. đề ra nhiệm vụ thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- B. tên nước là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- C. thành lập mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.
- D. tên nước là Việt Nam dân chủ cộng hòa.

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ra giành thắng lợi do những nguyên nhân chủ quan nào? (1,5 điểm)

Câu 2. Trình bày nội dung đường lối đổi mới về kinh tế của Đảng ta đề ra vào tháng 12/1986. (1,5 điểm)

----- HẾT -----

Họ và tên:.....SBD:.....

SỞ GD – ĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT H.BC



ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II – NĂM HỌC 2021 - 2022

MÔN LỊCH SỬ - LỚP 12 (KHXXH)

(Thời gian làm bài : 45 phút)

I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

CÂU HỎI	MÃ ĐỀ			
	701	702	703	704
1	D	B	A	C
2	C	A	A	D
3	C	A	D	A
4	C	D	B	A
5	A	D	B	B
6	D	A	A	A
7	D	A	B	D
8	B	D	D	A
9	D	A	A	D
10	C	C	B	B
11	A	B	D	C
12	C	C	C	C
13	C	C	D	A
14	B	D	C	C
15	D	C	D	D
16	B	B	C	C
17	B	D	C	C
18	A	C	B	A
19	B	D	D	B
20	D	C	B	B
21	C	A	B	B
22	B	B	A	C
23	B	D	C	D
24	D	B	C	B
25	A	B	A	D
26	A	A	D	A
27	A	B	C	D
28	A	C	A	B

II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Đáp án	Điểm
Câu 1. Cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước của nhân dân ra giành thắng lợi do những nguyên nhân chủ quan nào? (1,5 điểm) - Sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, với đường lối chính trị quân sự đúng đắn, sáng tạo. - Nhân dân Việt Nam giàu lòng yêu nước, đoàn kết nhất trí, lao động cần cù, chiến đấu dũng cảm. - Hậu phương miền Bắc lớn mạnh, đáp ứng kịp thời yêu cầu của cuộc kháng chiến.	 0,5 0,5 0,5
Câu 2. Trình bày nội dung đường lối đổi mới về kinh tế của Đảng ta đề ra vào tháng 12/1986 (1,5 điểm). - Xóa bỏ cơ chế quản lí tập trung, quan liêu, bao cấp; hình thành cơ chế thị trường. - Xây dựng nền kinh tế quốc dân với cơ cấu nhiều ngành, nghề, quy mô, trình độ công nghệ - Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa - Mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại.	 0,5 0,5 0,25 0,25